|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN CƯ M’GAR**TRƯỜNG TH LÊ LỢI** Số: 10/KH-THLL | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Cư M’gar, ngày 04 tháng 02 năm 2025* |

**KẾ HOẠCH**

**Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và
dạy học, năm học 2024-2025**

Quyết định số 131 năm 2022 phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” của Thủ tướng chính phủ;

Kế hoạch Triển khai Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Cư M’gar (Ban hành kèm theo Quyết định số 1223 /QĐ-UBND, ngày 07/ 04/2022 của Chủ tịch UBND huyện);

Hướng dẫn Số 963 /SGDĐT-QLCLCNTT ngày 08/06/2023 Về việc Hướng dẫn triển khai phần mềm Đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên theo; Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 về QĐ ban hành bộ tiêu chí mức độ chuyển đổ số của cơ sở giáo dục ;

Quy chế Quản lý và sử dụng Học bạ điện tử (Ban hành kèm theo Quyết định số 649/QĐ-SGDĐT, ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đăk Lăk;

Hướng dẫn số 119/BGD ĐT-GDTH ngày 10/01/2025 về việc hướng dẫn thực hiện học bạ số cấp tiểu học;

Trường TH Lê Lợi xây dựng Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và dạy học, năm học 2024-2025 với các nội dung cụ thể như sau:

1. **MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

Tiếp tục triển khai, thực hiện ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong trường một cách đồng bộ, linh hoạt để phục vụ cho công tác quản lý và dạy học/giáo dục hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và thực hiện thành công chuyển đổi số trong giáo dục trong nhà trường. Thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, kế thừa, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương và có tính thống nhất, đồng bộ cao.

**II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

1. **Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý:**

Tiếp tục triển khai và ứng dụng có hiệu quả Cổng thông tin điện tử của trường. Thường xuyên đăng tin, bài để thực hiện công tác truyền thông các chủ trương
chính sách liên quan đến hoạt động giáo dục và phản ánh hoạt động của trường một các kịp thời. Đăng tải công khai Chiến lược phát triển giáo dục, Kế hoạch
giáo dục hàng năm, thời khóa biểu, lịch công tác hàng tuần và các nội dung khác
theo quy định. Xây dựng Phòng truyền thống số trên Trang thông tin điện tử của
trường để lưu trữ đầy đủ dữ liệu (hình ảnh, video clips…) về thành tích của tập
thể, cá nhân trong nhà trường theo từng năm học.

Tiếp tục duy trì chữ ký số chuyên dùng trong hoạt động để trao đổi với cấp trên. Phấn đấu đến cuối năm 2025, có trên 90% văn bản trao đổi giữa trường và PGD.

**2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học/giáo dục**

*2.1. Phần mềm học bạ điện tử*

Thực hiện phần mềm học bạ điện tử theo quy định của Bộ GDĐT, được kết
nối với các cơ sở dữ liệu chung của nhà trường như điểm số, thông tin về học sinh,
giáo viên, nhà trường, tuyển sinh…, thực hiện quản lý việc kiểm tra, đánh giá, xếp
loại, nhận xét kết quả giáo dục học sinh một cách chính xác.

Thực hiện học bạ điện tử có chức năng xem, sửa, ký số và thực hiện các thủ tục duyệt học bạ, nộp học bạ, rút học bạ, tuyển sinh, chuyển trường… một cách thuận lợi và tiết kiệm.

Năm học 2024-2025 nhà trường phấn đấu 100% học sinh được tạo lập và lưu hành học bạ số

*2.2. Phần mềm sổ đăng bộ điện tử, sổ liên lạc điện tử*

Sử dụng phần mềm sổ đăng bộ điện tử thay thế hoàn toàn cho sổ đăng bộ
giấy, được dùng để ghi danh sách, thông tin cá nhân của học sinh nhập học theo
khóa học được nhà trường lưu giữ không thời hạn.

*2.3 .Phần mềm quản lý học trực tuyến và thi trực tuyến*

Triển khai hệ thống phần mềm quản lý học trực tuyến và thi trực tuyến với
nhiều tính năng: kiểm duyệt nội dung, tài liệu do giáo viên đưa lên; theo dõi tình
hình dạy/học của của giáo viên/học sinh; xây dựng và quản lý kho học liệu dùng
chung của đơn vị; xây dựng và quản lý ngân hàng câu hỏi, đề thi chung của đơn
vị; tạo bài giảng, lịch dạy linh động, xây dựng tổ chức các bài kiểm tra; theo dõi
tiến trình học và kết quả học của học sinh; học và làm bài tập, bài kiểm tra trực
tuyến mọi lúc, mọi nơi; thảo luận trực tuyến với giáo viên và các học sinh khác…
Hệ thống đảm bảo có các tính năng đáp ứng được các yêu cầu về quản lý
và tổ chức dạy, học trực tuyến theo Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT ngày
30/3/2021 Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo
dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên.

*2.4. Phần mềm giáo án/kế hoạch bài dạy điện tử*

Thực hiện phần mềm giáo án/kế hoạch bài dạy điện tử kết nối kho học liệu
số, ngân hàng câu hỏi đáp ứng yêu cầu giảng dạy trực tiếp và trực tuyến.

*2.5. Kho học liệu số trực tuyến:* Thực hiện hệ thống học liệu trực tuyến (số hóa tài liệu, bài giảng..) kết nối với hệ thống học, thi online đồng thời đóng gói để hỗ trợ học sinh không có thiết bị học trực tuyến học tập theo hình thức trực tiếp.

*2.6. Phần mềm tuyển sinh trực tuyến:* Thực hiện cho phép học sinh, cha mẹ học sinh tra cứu thông tin tuyển sinh, đăng ký tuyển sinh trực tuyến.

*2.7. Các ứng dụng CNTT khác*

Xây dựng các công cụ hỗ trợ kết nối giữa nhà trường với phụ huynh học
sinh như: ứng dụng sổ liên lạc điện tử, phần mềm tương tác với phụ huynh học
sinh, ứng dụng mạng xã hội… nhằm kết nối giữa phụ huynh học sinh với nhà
trường.

*2.8. Sử dụng phần mềm kiểm tra sức khỏe của học sinh*

Cập nhật mức độ phát triển của học sinh, chiều cao, cân nặng qua CSDL ngành và phần mềm ứng dụng Vnedu giúp nhà trường phối hợp cùng cha mẹ trẻ chăm sóc trẻ hợp lý, giảm thiểu tỷ lệ suy dinh dưỡng và béo phì.

1. **Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chất lượng giáo dục**

*3.1. Phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt
chuẩn quốc gia*

Tiếp tục sử dụng phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia

*Phần mềm quản lý văn bằng, chứng chỉ:* Quản lý văn bằng, chứng chỉ: Thông tin về văn bằng, chứng chỉ (hiện tại đang được lưu bằng bản giấy) sau khi được số hóa sẽ được cập nhật lên phần mềm quản lý văn bằng, chứng chỉ phục vụ cho việc tra cứu thuận tiện và lưu trữ lâu dài.

* 1. *Thực hiện hệ thống cơ sở dữ liệu Ngành (CSDL)*

Tiếp tục cập nhật và hoàn thiện CSDL ngành đảm bảo chính xác để phục vụ hiệu quả cho công tác thống kê, báo cáo; cung cấp dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý, dự báo và lập kế hoạch phát triển giáo dục vào đào tạo.

1. **Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đội ngũ**

*4.1. Phần mềm đánh giá chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên
(TEMIS)*

Cập nhật kịp thời kết quả đánh giá, tự đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó
Hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cấp tiểu học và THCS trên hệ thống
TEMIS theo quy định của Bộ GDĐT. Các trường cấp mầm non duy trì việc đánh giá bằng phần mềm tích hợp trên hệ thống OMS cho đến khi có hướng dẫn mới.

*4.2. Phần mềm về bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên (LMS)*

Cung cấp hệ thống quản lý, hỗ trợ học tập trực tuyến cho đội ngũ cán bộ
quản lý và giáo viên trong nội dung bồi dưỡng thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 và bồi dưỡng thường xuyên.

*4.3. Phần mềm quản lý hồ sơ công chức, viên chức*

Thực hiện cập nhật thường xuyên, kịp thời thông tin quản lý cán bộ, công
chức, viên chức của đơn vị tại địa chỉ ***http://cbccvc.daklak.gov.vn***, bao gồm các
nhóm chức năng chính như: Quản lý tổ chức, quản lý hồ sơ cán bộ, công chức,
viên chức, quản lý quá trình công tác, quá trình lương, phụ cấp; quá trình đào tạo,
bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật; quá trình bảo hiểm, nâng lương thường xuyên,
nâng lương trước hạn; quản lý điều động, thuyên chuyển, bổ nhiệm/bổ nhiệm lại;
tra cứu, tìm kiếm, thống kê số lượng hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong các
đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

**5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài chính, tài sản**Tiếp tục sử dụng và nâng cấp các phần mềm về kế toán, quản lý tài sản công,
quản lý các chế độ chính sách; triển khai 100% các cơ sở giáo dục và đào tạo ứng
dụng phần mềm thanh toán các khoản thu không dùng tiền mặt.

**III. XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

Duy trì và kết nối cáp quang Internet tới 100% phòng, Phủ sóng Wifi đến các lớp học và phòng học bộ môn, phòng thực hành, để đáp ứng nhu cầu tra cứu thông tin và tận dụng nền tảng số của giáo viên, học sinh. Bố trí phòng học đa chức năng với các thiết bị: máy tính, TV màn hình lớn, hệ thống âm thanh, camera… để đáp ứng tổ chức dạy học theo chương trình GDPT 2018.

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện từ chi thường xuyên được bố trí trong dự toán cho giai
đoạn 2024-2025 đến năm 2030; các nguồn thu hợp pháp từ đơn vị và xã hội hóa (nếu có).
**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ Kế hoạch Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Cư M’gar (Ban hành kèm theo Quyết định số 1223 /QĐ-UBND, ngày 07/ 04/2022 của Chủ tịch UBND huyện để bổ sung hàng năm và thực hiện.

Thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Hướng dẫn Số 963 /SGDĐT-QLCLCNTT ngày 08/06/2023 Về việc Hướng dẫn triển khai phần mềm Đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT; công khai tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trên cổng thông tin điện tử của đơn vị;

Thực hiện học bạ số theo Quy chế Quản lý và sử dụng Học bạ điện tử (Ban hành kèm theo Quyết định số 649/QĐ-SGDĐT, ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đăk Lăk; Hướng dẫn số 119/BGD ĐT-GDTH ngày 10/01/2025 về việc hướng dẫn thực hiện học bạ số cấp tiểu học; Kế hoạch chuyển đổi số của nhà trường theo kế hoạch giáo dục hàng năm.

Hiệu trưởng phê duyệt kết quả và định kỳ báo cáo kết quả công tác chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục trước ngày 31/5/2025.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng CNTT trong quản lý giáo dục và dạy học,
năm học 2024-2025 của trường tiểu học Lê Lợi. Nhà trường yêu cầu các thành viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về BGH nhà trường để hỗ trợ, giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Phòng GD (b/c);- Các đoàn thể, tổ khối;- Các thành viên trong nhà trường (t/h);- Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG****Lê Xuân Luyện** |